

Tiếng Việt cho báo chí & truyền thông

**câu
mơ hồ
trên
báo chí**

Câu mơ hồ trên báo chí

■ mục lục ■

Dẫn nhập 6

- Lý do chọn đề tài 9
- Lịch sử nghiên cứu đề tài 10
- Mục đích và mục tiêu nghiên cứu 11
- Đối tượng và phạm vi nghiên cứu 11
- Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu 12

Nội dung 14

- 1. Cơ sở lý luận**
 - a.** Khái niệm về ngôn ngữ báo chí 19
 - b.** Khái niệm về diễn đạt mơ hồ 20

2. Phân loại, nhận diện, phân tích diễn đạt mơ hồ trên báo chí

23

a. Phân loại câu mơ hồ

24

b. Nhận diện, phân tích diễn đạt mơ hồ trên báo in

34

c. Nhận diện, phân tích diễn đạt mơ hồ trên báo điện tử

42

d. Nhận diện, phân tích diễn đạt mơ hồ trên phát thanh, truyền hình

52

3. Ứng dụng, khắc phục diễn đạt mơ hồ trên báo chí

57

a. Ứng dụng diễn đạt mơ hồ trên báo chí

58

b. Khắc phục diễn đạt mơ hồ trên báo chí

62

Kết luận

66

● Kết Luận

68

● Tài liệu tham khảo

71

Dẫn nhập



23

CHỦ NHẬT
19-10-2020

Tuoi Tre

CƠ QUAN CỦA ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TP.HCM

Ông Nguyễn Văn Nên làm bí thư Thành ủy



ĐƯỜNG DÂY NÓNG
0918033133
(028) 39971010

tuoi tre.vn
tuoi tre news.vn

Tuyên bố
thắng lợi
của ông

FTA với Trung Quốc



Thay mặt Chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ,
tôi lên án kịch liệt việc từ bỏ thuộc
cánh liên lạc của Hi Lạp và
nhục tòng thông của chúng tôi.

Fahrettin Altun
ngày 19-9 lên án
Mr. Erdoğan (C)
đang căng thẳng
chất tới vùng biển

Hãy cùng Khắc tá

- Lũ rút xuống, người đứng lên
- Báo số 8 suy
- Báo số 9 h



CHO MỪNG QUY ĐẠI BIỂU
LÀ TRI AN
HỒNG DỊCH COVID

atelin 5080 3057
160

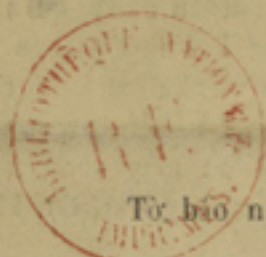
AT SUU NIEN THAP NHUT NGOAT
NHI THAP CUU NHUT

NAM THU HAI
Nº 1.

GIANG SINH 1866 THANG JANVIER
NGAY RAM

嘉定報

GIA ĐỊNH BÁO



Tờ báo này mỗi tháng Tây có ngày rằm in ra một lần ai muốn mua cả năm phải trả 6 góc tư.

trăng rằm ngày 15, giờ 1 54 phút — Hạ huyền ngày 23, giờ 4 43 phút, ngày sóc nhĩm ngày 1, tháng chạp
Annam giờ 3 43 phút. Thượng huyền ngày 8, giờ 4 10 phút.

Nước lớn đầy mà tại Sài-gòn kể từ ngày rằm tháng 12 Tây cho đến rằm tháng giêng tây.

Ngày	sớm mai chiều.	Ngày	sớm mai chiều.	Ngày	sớm mai chiều.
16 thứ 7 giờ 2 18 phút trưa 10 pt		25 giờ 7 35 phút.		5	3 57 4 27
17 chúa nhật 3 14 1 22		26 chúa nhật 8 15 6 55		6	4 58 5 05
18 4 03 2 32		27 9 14 7 35		7	5 58 5 41
19 4 47 3 25		28 10 40 8 23		8 chúa nhật 5 49 5 38	
20 5 29 4 13		29 10 40 9 48		9	6 05 6 06
21 5 07 4 46		30 0 45 11 36		10	7 01 7 21
22 6 34 5 05		1 3 45		11	7 41 8 07
23 6 59 5 24		2 3 00 1 35		12	8 33 8 44
24 chúa nhật 7 28 5 42		3 2 12 2 30		13	9 56 10 43
25 8 00 5 58		4 4 53 3 23		14	11 31

CONG VU

Có yết thị đình ngày 15 tháng giêng giờ thứ 3 rưỡi
buổi chiều sẽ bày các cuộc đua ngựa như sau này:

Thứ nhất đua ngựa Annam, Cao-mên bắt luận ngựa
cải đức hay là ngựa thiện đều cho vào đua, nhưng người
Annam mà để Annam ngồi cỡi.

Trường đua ước 1500 thước tây, nhất hạng thưởng
300 quan, nhì hạng thưởng 50 quan, tam hạng thưởng 25
quan.

Thứ hai đua ngựa Annam, Ma-ni, Chà-và bắt luận cải
đức mà phải thứ ngựa nhỏ nhỏ, trường đua 1800 thước
tây, nhất hạng thưởng 300 quan, nhì hạng thưởng 50
quan.

Thứ ba đua ngựa các nước cỡi thứ ngựa bắt luận
ngựa lớn nhỏ, đồ ngựa phải cân cho nổi 75 cân tây, đồ
ngựa Nhật-bôn phải được 65 cân tây, còn người đua
ngựa ngày lễ bôn mạng Hoàng-đế năm ngoái đã lên được
1000 quan tiền, năm nay người ấy cũng đua nữa, thì
đồ ngựa người ấy phải nặng hơn đồ ngựa người khác 3
cân tây.

Trường đua 1800 thước tây.

Nhất hạng thưởng 700 quan tiền.

Nhì hạng thưởng 100 quan tiền.

Thứ 4 đua ngựa Annam ngựa Cao-mên bắt luận cải
đức thiện đều được vào trường, mỗi người phải góp tiền
25 quan hiệp cho dựng một số lớn, như ai được thứ
nhất thì sẽ ăn tiền ấy hết.

Đồ ngựa phải nặng cho được 57 cân tây, trường đua
1500 thước tây, tiền đua 400

Thứ 5 đua ngựa Mani, Annam, Chavà, bắt luận thứ
ngựa gì đều cho vào trường, phải người tây cỡi, mỗi
người sẽ chung tiền 25, đồ ngựa phải nặng cho được

65 cân tây, ngựa Annam Cao-mên thì phải 55 cân tây.

Trường đua 1800 thước tây, tiền đua 400 quan.

Thứ 6 đua các thứ ngựa, ngựa các nước bắt luận lớn
nhỏ, phải người tây cỡi, mỗi người chung 100 quan tiền,
đồ ngựa phải nặng 75 cân tây, như có ngựa Nhật-bôn
phải được 65 cân tây

Trường đua 2400 thước tây, tiền trường 1500 quan.

Trừ ra cuộc đua thứ nhất thứ hai, còn các cuộc khác
ai muốn đua thì hạn cho móng mười tháng giêng năm
tới giờ thứ 4 buổi chiều phải tụ tại tòa quan Thượng-
thor mà khai tên họ cùng khai danh sắc ngựa mình etc.

Lại ai muốn đua cuộc thứ nhất thứ hai, hạn cho nội
ngày ấy giờ thứ 3 rưỡi phải tụ tại trường mà đua, còn
các điều lệ khác thì y như năm ngoái.

Có yết thị đình ngày 20 tháng chạp tại đình Quan Bô
Sài-gòn sẽ cho người ta chịu giá mua những vật hạng
sau này để mỗi một tháng nạp cho nhà nước.

1 Cát trắng để mà tô đức nền vách, một tháng phải
500 thước tây vuông vức.

2 Cát thường để binh địa, mỗi tháng phải 5,000
thước tây vuông vức.

3 Cán cuốc bừa cây các hạng lớn nhỏ 200 cây.

4 Mùn hay là cây đề mà rào 3,000.

5 Mây cột rào 1,500 bó.

6 Tre cây để làm giàn 200.

Ai muốn biết điều ước biểu làm sao, thì phải tụ tại
nơi quan Bô mà coi.

TAP VU

Có nhiều người Annam chưa có thông hiểu dạng phong
tục phép tắc Pha-lang-sa cũng chưa có thâm tu dạng
lòng quan Pha-lan-sa, hễ có nghe thấy quan Pha-lan-sa
sửa định cùng ra thể lệ gì mới lạ, thì hay nghĩ nan sợ

Lý do chọn đề tài

Báo chí là phương tiện truyền tải thông tin mạnh mẽ nhất từng được hình thành và phát triển. Kể từ khi Gia Định báo, tờ báo Quốc Ngữ đầu tiên ở Việt Nam ra đời vào những năm 1865 đánh dấu kỷ nguyên đầu tiên của báo chí Việt Nam với báo giấy; đến khi tạp chí Quê Hương, trang báo điện tử đầu tiên của Việt Nam xuất hiện vào khoảng đầu năm 1998 đưa báo chí Việt Nam vươn lên tầm cao hơn trên nền tảng internet; nhìn chung, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của báo chí nói chung vẫn không thay đổi. Ngôn ngữ cũng vậy, vì để làm nên được sự thành công của báo chí thì nguyên liệu làm nên chính báo chí phải thật chất lượng, tức là ngôn ngữ, ngôn từ sử dụng trên báo chí phải thật chuẩn xác, thiết thực. Do đó, nói báo chí là sự cầu toàn của ngôn ngữ không phải là thái quá, mà là vô cùng chính xác; và vì để phục vụ cho xã hội mà ngôn ngữ của báo chí phải thật phù hợp nhưng hiện đại; chặt chẽ, sắc bén nhưng đặc biệt phải dễ hiểu.

Tuy nhiên, thực tế lại cho thấy điều ngược lại, khi người đọc báo giờ đây còn gặp khó khăn trong việc hiểu được ý nghĩa của câu từ trên báo chí, khi ngôn từ được sử dụng một cách khó hiểu, diễn đạt mơ hồ, đến mức ta phải phì cười vì sự ngớ ngẩn của thứ được gọi là “ngôn ngữ báo chí”. Những câu, những từ “hiểu theo nghĩa nào cũng được” xuất hiện ngày một nhiều hơn, gây nên sự khó chịu đối với độc giả khi họ không biết được người viết đang muốn hướng mình hiểu theo nghĩa nào. Nguy hiểm hơn, một số câu,

xuất hiện cả trên tit của bài báo, còn tồn tại những cách hiểu tục tĩu, không phù hợp với thuần phong mỹ tục. Ngoài báo in, các phương tiện truyền tải thông tin khác như phát thanh, truyền hình cũng gặp vấn đề tương tự. Đây thực sự là một vấn đề đáng lưu tâm, cần được xem xét, nghiên cứu và sửa đổi.

Xã hội ngày càng phát triển thì nhu cầu thông tin của con người - ở mọi lứa tuổi và tầng lớp - ngày càng được tăng cao, cũng chính vì đó mà vai trò của báo chí không ngừng trở nên cụ thể và quan trọng hơn. Điều đó cũng có nghĩa là ngôn ngữ báo chí cần phải được cải thiện, nâng cao, chau chuốt hơn để đảm bảo nhiệm vụ thông tin được thực hiện hiệu quả, đảm bảo độc giả đón nhận được chính xác những giá trị nội dung được truyền tải. Khó hiểu ở chỗ, những lỗi sai nghiêm trọng gây nên sự mơ hồ đáng lẽ không được tồn tại trong báo chí vẫn còn tồn tại đến ngày nay mà không có một sự thay đổi nghiêm túc nào.

Trên tinh thần hiểu được tầm quan trọng của việc loại bỏ những lỗi về mơ hồ trong báo chí đối với quá trình phát triển một hệ thống báo chí hoàn thiện hơn, chúng tôi quyết định lựa chọn **“Diễn đạt mơ hồ trên báo chí”** làm đề tài nghiên cứu cho bài tiểu luận của mình.

Lịch sử hình thành vấn đề

Ngôn ngữ là phương tiện truyền đạt thông tin. Tùy mục đích và đối tượng tiếp nhận thông tin khác nhau mà cách sử dụng ngôn từ cũng trở nên đa dạng. Với báo chí, ngôn ngữ là phương tiện truyền tải phổ biến và quan trọng nhất. Cũng vì lý do đó mà không ít đề tài nghiên cứu được nhiều nhà ngôn ngữ, nhiều giảng viên báo chí, nhà báo, nhiều sinh viên báo chí thực hiện nhằm khai thác được nhiều khía cạnh hơn về vấn đề này. Tuy nhiên trong số lượng lớn bài viết, khóa luận nghiên cứu, vẫn chưa có nhiều tài liệu về hiện tượng/ diễn đạt mơ hồ trên báo chí và truyền thông.

Một số nghiên cứu đã được thực hiện về vấn đề này có thể kể đến là: đề tài NCKH cấp ĐHQG Khảo sát lỗi sử dụng tiếng Việt hiện nay trên một số báo chí từ năm 2000 – 2004 của PGS.TS. Đào Thanh Lan và các cộng sự thuộc Khoa Ngôn ngữ học, Trường Đại học KHX-H&NV, Đại học Quốc gia Hà Nội; luận văn thạc sĩ về khoa học báo chí Nghiên cứu về câu sai trên báo in tiếng Việt Năm 2005 của Phạm Thị Lan, Trường Đại học KHXH&NV, Đại học Quốc gia Hà Nội. Đây là những công trình nghiên cứu công phu về câu sai nói chung và câu mơ hồ nói riêng trên báo chí. Tuy nhiên các công trình này thường nhìn và lý giải câu sai dưới góc độ ngôn ngữ học thuần túy chứ chưa nhìn nhận hiện tượng câu sai trên báo in với những đặc trưng loại hình của nó, hoặc khảo sát hiện tượng mơ hồ ở títt chứ chưa đi sâu vào hiện tượng câu sai trong chính văn.



▲ Ảnh: Nguyen Dang Hoang Nhu

Với mong muốn tìm hiểu về diễn đạt mơ hồ trên nhiều loại hình báo chí Việt Nam để góp phần gìn giữ sự trong sáng của tiếng Việt, đồng thời tìm ra ưu và khuyết điểm của câu mơ hồ để có thể vận dụng tốt hơn trong việc truyền tải thông tin, chúng tôi chọn nghiên cứu về **“Diễn đạt mơ hồ trên báo chí”** làm đề tài tiểu luận của mình.

Mục tiêu và mục đích nghiên cứu

Mục tiêu nghiên cứu:

Tiểu luận nghiên cứu về hiện tượng các câu mơ hồ trên báo chí thông qua tìm hiểu về khái niệm, cách thức phân loại mơ hồ cũng như là phân tích các trường hợp mơ hồ thường xảy ra trên báo chí. Trên cơ sở đó, bài tiểu luận này sẽ đưa ra những biện pháp để giải quyết các vấn đề liên quan cũng như cách ứng dụng câu mơ hồ tốt hơn.

Mục đích nghiên cứu:

Tiểu luận sẽ làm rõ cơ sở lý luận, phân tích và đề xuất các biện pháp để tránh cách diễn đạt mơ hồ thường gặp nhằm tạo nên sự chuyên nghiệp, hợp lý và hoàn thiện hơn trong cách sử dụng và sắp xếp ngôn ngữ trên báo chí và truyền thông. Từ đây, lấy nó làm cơ sở để xây dựng một hệ thống báo chí ngày càng hoàn thiện và phát triển hơn.

Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu:

Đối tượng nghiên cứu của bài tiểu luận là những hiện tượng diễn đạt mơ hồ cụ thể là hiện tượng diễn đạt mơ hồ trên báo chí, cũng như các hình thức thông tin khác như phát thanh, truyền hình.

Phạm vi nghiên cứu:

- Các hiện tượng mơ hồ nghĩa được nghiên cứu ở cấp độ nghĩa của câu
- Tiểu luận nghiên cứu những hiện tượng mơ hồ nghĩa câu do các nguyên nhân về từ vựng và cú pháp
- Tiểu luận nghiên cứu các hiện tượng mơ hồ nghĩa câu trong Tiếng Việt.
- Tiểu luận nghiên cứu và khảo sát một số trường hợp mơ hồ xảy ra trên báo chí



Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận:

Mơ hồ trong báo chí nói riêng và trong tiếng Việt nói chung là một lỗi mà người sử dụng ngôn ngữ thường hay mắc phải. Bài tiểu luận được hình thành với mục tiêu nhận biết và làm rõ các hiện tượng mơ hồ thường xảy ra, thông qua nghiên cứu các vấn đề liên quan đến sự mơ hồ và diễn đạt mơ hồ, với mục đích chung cuối cùng là đề ra biện pháp khắc phục những tình huống trên.

Tiểu luận này nghiên cứu về diễn đạt mơ hồ trên báo chí dựa trên sự tham khảo về hiện tượng mơ hồ trong Tiếng Việt. Hiện tượng mơ hồ trong Tiếng Việt sẽ là tiền đề cơ bản để có thể phân tích và phát triển đề tài một cách chi tiết và sâu sắc hơn. Cụ thể, mơ hồ trong báo chí là một phần nhỏ trong mơ hồ trong Tiếng Việt. Chính vì vậy, khi đã tìm hiểu sâu về mơ hồ trong Tiếng Việt, ta sẽ có thêm căn cứ, dẫn chứng để giải thích và phân tích những vấn đề mà các nhà báo mắc phải lỗi mơ hồ trong báo chí. Việc tìm hiểu và phân tích từ cái bao quát là mơ hồ trong Tiếng Việt là rất quan trọng vì đó sẽ là cơ sở để hình thành nên thông tin, căn cứ cho việc xác lập những dẫn chứng, biện pháp để giải quyết vấn đề nghiên cứu.

Tuy nhiên, việc mở rộng phạm vi nghiên cứu lên thành mơ hồ trong Tiếng Việt sẽ gây khó khăn cho người đọc vì không khoanh vùng được trọng tâm, dễ gây hoang mang và khó hiểu. Vì thế, việc xác định đúng trọng tâm và mục đích rõ ràng của đề tài nghiên cứu ngay từ đầu là rất quan trọng. Những cơ sở, lý thuyết về hiện tượng mơ hồ trong Tiếng Việt sẽ là tiền đề quan trọng trong việc giải thích và phân tích đề tài nghiên cứu.

Cơ sở lý luận:

- Tiểu luận vận dụng logic nội hàm để thuyết giải nội hàm cấu trúc cú pháp mơ hồ trong Tiếng Việt.
- Tiểu luận sử dụng phương pháp “phân tích cấu trúc ngữ đoạn” để phân tích cấu trúc cú pháp của các ngữ liệu mơ hồ xảy ra trong Tiếng Việt và trên báo chí.



**Nội
đung**

MƠ HỒ TRÊN BÁO CHÍ

Olympia



Lời mở

Mọi ngôn ngữ đều có những câu mơ hồ. Tiếng Việt cũng không là ngoại lệ. Sự đa dạng về vốn từ và cách hiểu giúp cho ngôn ngữ của chúng ta sở hữu thế mạnh trong việc diễn đạt những hàm ý, thế nhưng cũng từ đó mà không tránh khỏi việc mơ hồ trong diễn đạt.

Tuy nhiên không thể vì thế mà nói tiếng Việt là thiếu chính xác. Trên thực tế chúng ta đã sử dụng tiếng Việt để diễn đạt những văn bản về chính trị, ngoại giao, giáo dục, y tế, luật pháp,... Do đó tiếng Việt có đầy đủ khả năng để được công nhận là loại ngôn ngữ có khả năng diễn đạt chính xác những điều cần bộc lộ.

Những hiện tượng mơ hồ có thể xuất hiện trong mọi thể loại văn bản, có thể được viết có chủ ý hoặc không có chủ ý. Mặc dù vậy, khi đặt trong từng ngữ cảnh cụ thể, những hiện tượng mơ hồ này thường sẽ mất đi.

Câu mơ hồ có thể là vô hại, nhưng đôi khi cũng có thể gây hại. Do đó việc tìm hiểu hiện tượng mơ hồ trong tiếng Việt là điều cần thiết để có thể diễn đạt rõ ràng, tránh những tác động tiêu cực mà câu mơ hồ mang lại.



QUAN TRUNG ƯƠNG CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
NG NÓI CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VÀ NHÂN DÂN VIỆT NAM

NG LỢI NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI X

Chị Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân
n, làm việc tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

niệm 73 năm Ngày Thương
si (27-7-1947 - 27-7-2020),
Chủ tịch Quốc hội Nguyễn
gân cùng Đoàn công tác của
hăm, tặng quà các gia đình
n tại huyện Đất Đỏ và TP Bà
à Rịa - Vũng Tàu.

Tại huyện Đất Đỏ, Chủ tịch QH
Nguyễn Thị Kim Ngân đến thăm, tặng
quà Mẹ Việt Nam Anh hùng Võ Thị Vĩ
(sinh năm 1927, ở thị trấn Đất Đỏ); thăm
thương binh hạng 3/4 Nguyễn Văn Hơn
(XEM TIẾP TRANG 2)
PV

Đ.
Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 68
1952 - 23-7-2020), ngày 22-7,
diện mừng đến Tổng thống nước
Cùng ngày, Thủ tướng Chính
tướng nước Cộng hòa A-rập A-
Nhân dịp này, Phó Thủ tướng
mừng đến Bộ trưởng Ngoại giao

Thanh tra Chính
triển khai nhiên

THƯ SÀU

18.12.2020

5.11 CANH TỶ

5.500 ĐỒNG

DIỄN ĐÀN CỦA HỘI LIÊN H

T.Ư Đảng bỏ phiếu giới th
nhân sự Bộ Chính trị,
Ban Bí thư khóa XIII

Chào buổi sáng

Lương cho
quốc sách

tuổi trẻ

CƠ QUAN CỦA ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TP.HCM

ĐƯỜNG DÂY NÓNG

0918033133

(028) 39971010



tuoitre.vn

tv.tuoitre.vn

tuoitrenews.vn



tuoitre

ong Nguyễn Văn Nên
àm bí thư Thành ủy



2&3

Tuyên bố
thắng lợi
của ông
Biden

ống
LUA

T GIA VIỆT NAM

HÁP LUẬT



"Thay mặt Chính phủ Thổ Nhĩ Kỳ,
tôi lên án kịch liệt việc tở báo thuộc
cánh hữu cực đoan của Hi Lạp si
nhục tổng thống của chúng tôi."

Fahrettin Altun,
ngày 19-9 lên án
Mr. Erdogan" (Cút
đang căng thẳng
chất tới vùng biển

Canada từ bỏ FTA với Trung Quốc

Quan hệ giữa Trung
Quốc và phương Tây
chứng kiến thêm một
cột mốc xấu, khi Ngoại



01

Cơ sở lý luận

Khái niệm ngôn ngữ báo chí



Ngôn ngữ báo chí là ngôn ngữ đặc trưng được thể hiện trong các quá trình truyền tải thông tin báo chí. Đây là phong cách ngôn ngữ được người làm báo (phóng viên, phát thanh viên, biên tập viên nghiệm dẫn,...) sử dụng để cung cấp thông tin cho độc giả với tư cách người phát ngôn từ cơ quan ngôn luận. Ngôn ngữ báo chí phải đảm bảo tính sự kiện, tính tình lược và tính định lượng; thông qua đó biểu hiện tính chính xác và tính khuôn mẫu của cách biểu đạt.

Để thực hiện chức năng thông tin, giáo dục, tuyên truyền, ngôn ngữ được sử dụng để diễn đạt trên báo chí được chọn lọc và cần tuân theo các chuẩn mực nhất định. Dựa trên các cứ liệu ngôn ngữ và tính chất của thông tin báo chí, giáo trình Ngôn ngữ báo chí (Vũ, 2012) tóm lược hai chuẩn mực quan trọng nhất cần xem xét là cái đúng và sự thích hợp. Hai yếu tố này luôn đồng hành để hỗ trợ cho nhau, vì nếu chỉ có cái đúng mà không có sự phù hợp hoặc nếu chỉ có sự phù hợp và thiếu đi tính đúng đắn thì hiệu quả thông tin của bài viết kém.

Ngôn ngữ báo chí được đánh giá trên nhiều phương diện thể hiện để tổng hợp và hình thành chuẩn mực phong cách ngôn ngữ báo chí, trong đó có thể kể đến: ngôn ngữ của các loại báo chí, ngôn ngữ trong các loại hình báo chí, ngôn ngữ phi văn tự của báo chí, ngôn ngữ quảng cáo của báo chí, v.v. Bài tiểu luận tập trung nghiên cứu về vấn đề diễn đạt mơ hồ trên các loại hình báo chí.

Diễn đạt mơ hồ (hay hiện tượng mơ hồ trong ngôn ngữ) có hai dạng chính: thứ nhất là mơ hồ do đa nghĩa (ambiguity), thứ hai là mơ hồ do mờ nghĩa (vagueness) [1]. Câu mơ hồ do đa nghĩa là câu có ít nhất hai cách hiểu khác nhau trong cùng ngữ cảnh. Tương tự, câu mơ hồ do mờ nghĩa là câu không biểu hiện rõ ràng ngữ nghĩa trong một ngữ cảnh nhất định.

Nghĩa của câu được xem xét chủ yếu bởi hai thành tố: ngữ cảnh và thành phần câu (từ vựng, ngữ pháp).

Trong đó, ngữ cảnh (hay bối cảnh ngôn ngữ) là những gì được tạo ra trong quá trình truyền tải thông tin. Nó xuất hiện trước hoặc sau một từ, một ngữ hoặc một câu, đồng thời người tiếp nhận cần dựa vào bối cảnh này để lĩnh hội nghĩa của yếu tố ngôn ngữ đó. Thành phần câu là những từ, ngữ có vai trò xác định đối tượng nào, làm gì, ở đâu, khi nào,... trong câu. Hai thành phần cơ bản gồm chủ ngữ và vị ngữ, ngoài ra, các thành phần khác gồm: trạng ngữ, khởi ngữ, định ngữ và bổ ngữ. Trên nhiều phương diện soi chiếu, hai thành tố này là cơ sở để suy xét nghĩa của câu và cũng chính là nhân tố tạo ra hiện tượng mơ hồ ngữ nghĩa.

Bên cạnh đó, mỗi thể loại văn bản và loại hình truyền thông đều đòi hỏi một phong cách ngôn ngữ phù hợp, không loại trừ khả năng với ngôn ngữ có nhiều chuẩn mực hay không. Ngôn ngữ báo chí là một phong cách ngôn ngữ có chức năng và giá trị biểu đạt cao, đòi hỏi nhiều chuẩn mực có tính chất đại diện cho dạng thức truyền thông này. Trong những đặc trưng cơ bản, diễn đạt mơ hồ vi phạm tính chính xác của ngôn ngữ báo chí, nên được đánh giá là một câu sai. Tuy nhiên, cách diễn đạt không đúng với chuẩn mực có thể được nhìn nhận là sai lệch vô ích, sai lệch cần chỉnh sửa hoặc chệch chuẩn có ích, tùy thuộc vào giá trị biểu đạt của nó trong ngữ cảnh.



Khái niệm diễn đạt mơ hồ

02

Phân loại, nhận diện,
phân tích diễn đạt mơ hồ

phân loại ▶ mơ hồ

Hiện nay có nhiều kiểu tài liệu nghiên cứu về câu mơ hồ, nhưng việc phân loại vẫn còn mang tính tương đối bởi trong một câu/một phát ngôn có thể chứa nhiều hơn một loại mơ hồ. Theo Trần Thuỷ Vịnh trong quyển Hiện tượng mơ hồ trong tiếng Việt và Tiếng Anh, thuộc bình diện cấu trúc ngôn ngữ, ta có mơ hồ từ vựng và mơ hồ cú pháp; thuộc bình diện ngôn bản/văn bản ta có mơ hồ ngữ dụng (Trần, 2008, 52).



1. Mơ hồ về từ vựng:

Hiện tượng mơ hồ từ vựng sẽ xuất hiện nếu trong một câu, một từ có thể được hiểu theo hai nghĩa. Ở cấp độ âm vị học và/hoặc cú pháp học nó có một “biểu hiện” duy nhất nhưng ở cấp độ từ vựng học lại có hai khả năng hiện thực hóa (Trần, 2008, 52). Thông thường việc hình thành mơ hồ từ vựng sẽ dựa trên cơ sở:

- (1) **Hiện tượng đồng âm:** sự đồng âm của từ đơn và sự đồng âm của chuỗi từ. Các từ đồng âm là những từ có nguồn gốc (từ nguyên) khác nhau mặc dù chúng có thể giống hoặc khác từ loại. (Nguyễn, 1998, 94)

Ví dụ:

- a Về đồng âm của từ đơn:

Cành mai *đầu hè*.

Trong câu này, từ “hè” có thể hiểu theo hai nghĩa:

- Mùa hè.
- sân vườn.

- b Về đồng âm của chuỗi từ:

Đây là dung dịch *độc nhất*.

Trong câu này, “độc nhất” có thể hiểu theo hai nghĩa:

- Rất độc hại.
- Duy nhất.

- (2) **Hiện tượng đa nghĩa:** Từ đa nghĩa là những từ có một số nghĩa biểu thị những đặc điểm, thuộc tính khác nhau của đối tượng... Những hiện tượng chuyển nghĩa của từ, khi xảy ra trong cấu trúc câu, nhiều khi sẽ kéo theo các cách hiểu khác nhau của câu bao chứa nó (Phạm, 2005, 88).

Ví dụ:

- Ông Sáu *đi* rồi.

- Trong câu này, từ “đi” có thể hiểu theo hai nghĩa. Nghĩa gốc là ông Sáu tự di chuyển từ nơi này đến nơi khác, không kể bằng cái gì; hoặc từ “đi” ở đây là cách nói giảm nói tránh, ám chỉ ông Sáu đã mất.

Từ (1) và (2) ta có thể kết luận: Tính mơ hồ từ vựng thường được hình thành trên cơ sở sử dụng các từ đồng âm (homonyms) cùng phát âm nhưng không có nét nghĩa liên quan đến nhau, hoặc các từ đa nghĩa (polysemy) cũng cùng phát âm nhưng nét nghĩa có liên hệ với nhau.

2. Mơ hồ về cú pháp:

Mơ hồ về cú pháp xuất hiện ở những câu có hơn một nghĩa do các quan hệ cú pháp có thể được phân định theo nhiều cách khác nhau (Trần, 2008, 53). Vậy khác với mơ hồ từ vựng có nhiều “biểu hiện” ở cấp độ âm vị học và/hay cấp độ từ vựng, mơ hồ cú pháp chỉ có một biểu hiện ở cấp độ này nhưng về mặt cấu trúc câu lại có hai khả năng diễn dịch khác nhau. Các nguyên nhân hình thành câu mơ hồ cú pháp có thể kể đến:

- (1) Sự mơ hồ do **thiếu chủ ngữ** khi rút bỏ để tránh lặp, nhưng ở trong trường hợp trạng ngữ đứng đầu câu có chứa danh từ chỉ đối tượng khác:

Ví dụ:

- “Tại ủy ban về lực lượng vũ trang thuộc Thượng viện Hoa Kỳ chưa lần nào bỏ phiếu phản đối việc tài trợ cho cuộc chiến tranh ở Irắc của Nhà Trắng”. (Bài “Ai là đối thủ của Hillary Clinton?”, Tiền Phong 117, tr.13).

Câu trên có hai cách hiểu:

- Ủy ban về lực lượng vũ trang thuộc Thượng viện Hoa Kỳ chưa lần nào bỏ phiếu phản đối việc tài trợ cho cuộc chiến tranh ở Irắc của Nhà Trắng.
- Bà Hillary Clinton chưa lần nào bỏ phiếu phản đối việc tài trợ cho cuộc chiến tranh ở Irắc của Nhà Trắng.

- (2) Sự mơ hồ trong câu **thiếu bổ ngữ hoặc định ngữ**.

Ví dụ:

- Sau khi nhìn thấy món quà, Phương và Long lập tức trở thành một đôi.

Do thiếu định ngữ, câu trên có thể hiểu theo hai cách:

- Sau khi Phương nhìn thấy món quà, Phương và Long lập tức trở thành một đôi.
- Sau khi Long nhìn thấy món quà, Phương và Long lập tức trở thành một đôi.

- (3) Câu mơ hồ do **vị trí của bổ ngữ**. Câu mơ hồ do vị trí của bổ ngữ liên quan đến khả năng: Một từ, một cụm từ có thể kết hợp với những từ đứng cách xa nó. Trong một câu có nhiều danh từ, có trường hợp không xác định được một cụm từ là bổ ngữ của danh từ nào trong số các danh từ đứng phía trước nó. Điều này gây nên tính mơ hồ của câu chứa cụm từ đó (Phạm, 2005, 102).

Ví dụ:

- Tổng công ty Thiết bị điện là doanh nghiệp Nhà nước được giao nhiệm vụ soạn thảo đề án và sẽ là doanh nghiệp nhà nước đầu tiên thí điểm mô hình thuê Tổng giám đốc của Bộ Công nghiệp.

Câu trên cụm từ “của Bộ Công nghiệp” có thể hiểu là bổ ngữ của:

- Danh từ “Tổng giám đốc”.
- Ngữ danh từ “doanh nghiệp nhà nước đầu tiên”

- (4) **Sự kết hợp của nhiều tiếng** thành những cấu trúc khác nhau.

Ví dụ:

- a** Phản ánh lơ là của giám thị coi thi.

Câu trên có hai cách hiểu:

- Sự lơ là của giám thị coi thi là điều cần phản ánh.
- Lời phản ánh lơ là của giám thị coi thi.

- b** Đêm hôm qua cầu gãy.

Câu trên có hai cách hiểu:

- Đêm hôm đi qua cây cầu gãy.
- Cây cầu bị gãy vào đêm hôm qua

- (5) Sự mơ hồ của **liên từ và giới từ** làm cho từ ngữ trong câu có những chức năng ngữ pháp khác nhau, những vai ngữ nghĩa khác nhau. (Trần, 2013, 70).

Ví dụ:

- Điều bất ngờ của Minh Huyền.
Danh ngữ trên có thể hiểu:
 - Minh Huyền là người nhận được điều bất ngờ.
 - Minh Huyền là người tạo nên điều bất ngờ.

- (6) Biến câu đơn thành câu phức bằng **cách chêm câu**: mang một câu B chêm vào sau một thành phần nào đó của câu A để mở rộng câu.

Ví dụ:

- A = Kiên đã gặp Hưng.
B = Kiên trên đường về nhà.
Để mở rộng chủ thể “Kiên” của câu A, ta mang câu B đặt vào sau thành phần này trong câu A. Sau đó thực hiện rút gọn yếu tố ta sẽ lập lại được câu:
A (+B) = Kiên - Kiên trên đường về nhà - đã gặp Hưng.
⇒ Kiên trên đường về nhà đã gặp Hưng.
Để mở rộng chủ thể “Kiên” của câu B, ta mang câu A đặt vào sau thành phần này trong câu B. Sau đó thực hiện rút gọn yếu tố ta sẽ lập lại được câu:
B (+A) = Kiên - Kiên đã gặp Hưng - trên đường về nhà.
⇒ Kiên đã gặp Hưng trên đường về nhà.
Với câu trên xuất hiện hiện tượng mơ hồ bởi có hai cách hiểu:
 - Kiên đã gặp Hưng trong lúc Kiên đang về nhà.
 - Kiên đã gặp Hưng trong lúc Hưng đang về nhà.

- (7) **Sự phủ định:** những từ dùng để phủ định, như “không”, “không phải”, “chưa”, “chẳng”, hay những từ dùng để ra những mệnh lệnh không được thực hiện một hành động nào đó, như: “cấm”, “không được”, và cả những lời khuyên không nên thực hiện một hành động nào đó, như: “không nên”, “đừng”, “chớ”,... thường gây ra những hiện tượng mơ hồ về cấu trúc. Nguyên nhân: người ta không rõ phạm vi tác động (scope) của những từ phủ định, cấm đoán hay khuyến bảo này tới đâu (Trần, 2013, 72).

Ví dụ:

- a** Nhật Minh không quay cóp như giám thị đã nói.

Với câu trên, phạm vi tác động của từ “không” đã tạo ra sự mơ hồ:

- Đồng ý với lời giám thị: Nhật Minh không quay cóp.
- Phản bác ý kiến “Nhật Minh quay cóp” của giám thị.

- b** Toàn bộ các tuyến đường không được kẻ vạch báo giao thông.

Câu trên có hai cách hiểu:

- Các tuyến đường chưa được kẻ vạch báo giao thông.
- Không được kẻ vạch báo giao thông trên toàn bộ các tuyến đường.

- (8) Câu mơ hồ do **thiếu dấu phẩy**.

Ví dụ:

- Con búp bê hồng cánh tay bị vút ở góc nhà.

Câu trên có thể hiểu theo hai cách:

- Con búp bê hồng, cánh tay bị vút ở góc nhà.
- Con búp bê hồng cánh tay, bị vút ở góc nhà.

Bên cạnh đó cũng tồn tại những câu có chứa nhiều loại mơ hồ khác nhau, trong đó có thể kể đến sự kết hợp giữa mơ hồ về phương diện từ vựng và cú pháp (lexical - syntactic ambiguity). Đối với những câu chứa nhiều kiểu mơ hồ, câu có thể chứa nhiều hơn hai cách hiểu.

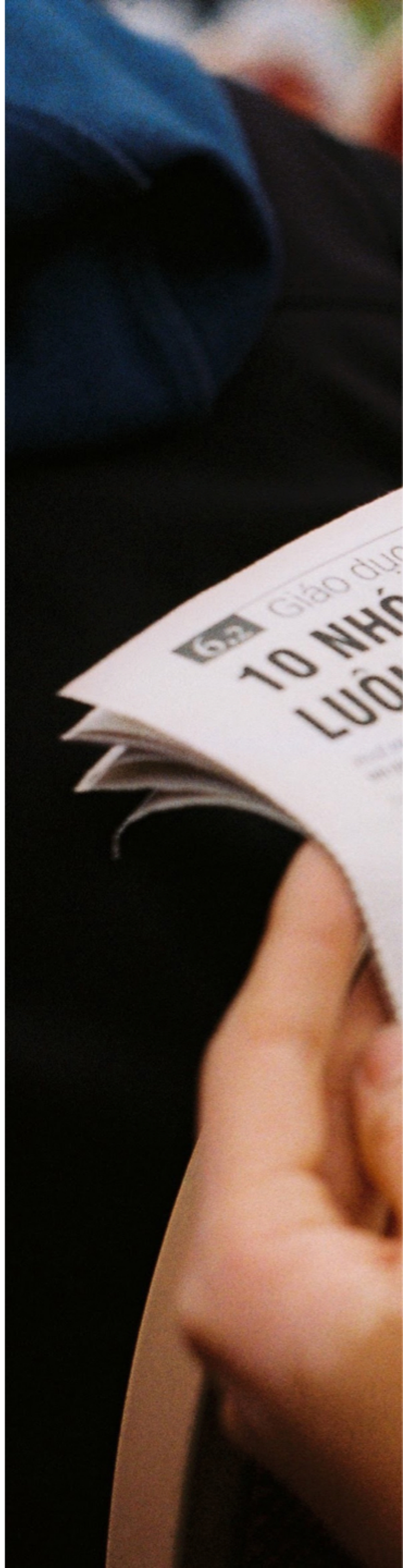
3. Mơ hồ về ngữ dụng:

Trong ngôn ngữ học truyền thống, có quan niệm rằng nội dung truyền tải của một câu nói chỉ được thể hiện bằng nghĩa các từ kết hợp lại. Sau này, ngữ nghĩa của câu đã được nghiên cứu trong nhiều bình diện khác nhau. Hoàng Phê đã thể hiện quan điểm của mình như sau: “... cần phân biệt nghĩa và ý là hai lớp ngữ nghĩa khác nhau. Nghĩa là khi nội dung của từ, ngữ, câu chỉ làm chức năng định danh, còn ý diễn dịch là hiện tượng ngữ nghĩa khi từ, ngữ, câu trở thành lời, dùng trong lời nói, thực hiện chức năng thông báo - giao tiếp” (Nguyễn, 1998). Vậy trong một câu/phát ngôn có hai “tầng” nghĩa, bao gồm nghĩa và ý. Ý có thể xuất phát từ ý định của người viết/phát ngôn hoặc do người đọc/nghe gán cho.

Như đã đề cập ở trên, một câu có thể trở nên mơ hồ bởi từ vựng hoặc cú pháp. Chính điều này cũng có thể ảnh hưởng đến ý diễn dịch của câu. Thực tế, nghĩa nguyên văn sẽ luôn ảnh hưởng đến ý diễn dịch của câu. Do đó một câu có nguyên văn mơ hồ có thể có ý diễn dịch mơ hồ. Nhưng không thể suy ngược lại bởi chưa hẳn một câu có nghĩa diễn dịch mơ hồ lại có nghĩa nguyên văn mơ hồ. Hiện tượng mơ hồ là khi ý diễn dịch của câu mơ hồ khiến người thụ ngôn không nhận biết đâu là ý đúng.

Nói tóm lại, mơ hồ ngữ dụng xuất hiện ở những câu mà tồn tại nhiều hơn một ý diễn dịch (trong một ngôn cảnh cụ thể nào đó). Một vài kiểu mơ hồ ngữ dụng có thể kể đến như: (1) mơ hồ ngữ dụng do nghĩa nguyên văn của phát ngôn mơ hồ, (2) mơ hồ ngữ dụng do ý định, mục đích của phát ngôn mơ hồ, (3) mơ hồ do tình lược và sai sở chỉ.

Ảnh: John Hoang ►



C - Hướng nghiệp - Cần biết

OM NGHỀ NGHIỆP N CÓ NHU CẦU TUYỂN DỤNG CAO



Ngày hội tư vấn tuyển sinh - hướng nghiệp đã thu hút đông đảo học sinh, sinh viên và phụ huynh tham gia.

chuyên nghiệp với nhiều loại hàng, khách hàng đặc biệt

Đặc biệt phải là nhân viên bán hàng đơn thuần như chúng ta thường gặp qua các đợt tuyển dụng ngắn hạn. Có thể nói, công việc này quyết định rất lớn đến sự tồn tại và phát triển của các công ty sản xuất hàng hóa và tâm lý các nhóm khách hàng để có những phương thức tiếp cận chuyên nghiệp. Chưa có trường nào đào tạo riêng về ngành này mà tùy theo công việc cụ thể doanh nghiệp có thể tuyển người tới nghiệp từ lĩnh vực có liên quan đến mặt hàng hoặc từ lĩnh vực kinh tế, kinh doanh, marketing để bồi dưỡng thời gian ngắn để trở thành nhân viên bán hàng chuyên

lập hợp xét tuyển tuyển sinh đã A001, A01, D01. Điểm chuẩn dao động từ 15 đến 25 điểm.

7. Kỹ sư thiết kế sản phẩm

"Sự sáng tạo là một trong những kỹ năng hàng đầu mà doanh nghiệp mong muốn ở nhân viên thiết kế sản phẩm. Kỹ năng này đòi hỏi nhân viên phải có tư duy độc lập, khả năng phân tích và tổng hợp thông tin, kỹ năng giao tiếp và kỹ năng làm việc nhóm. Kỹ sư thiết kế sản phẩm cần phải có khả năng thiết kế và phát triển các sản phẩm mới, cải tiến các sản phẩm hiện có, và đảm bảo chất lượng sản phẩm đạt yêu cầu của khách hàng.

8. Chuyên gia đối ngoại và pháp lý

Khi các công ty áp dụng và phát triển các công nghệ mới họ cũng sẽ cần tìm thuê những người hiểu biết về lĩnh vực này để hỗ trợ phát triển các dự án. Môn học nào học, nên học gì để có thể làm việc trong lĩnh vực này?

trên TING hân h Lưu ý khi xét tuyển t



phân tích



Báo in



Số 289/2020 (9898)

CHỦ NHẬT

25-10-2020

19 tháng chín, Canh Tý
Giá: 5.500 đồng

Tuổi Trẻ

CƠ QUAN CỦA ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH TP.HCM

ĐƯỜNG DÂY NÓNG
0918033133
(028) 39971010

tuoitre.vn
tv.tuoitre.vn
tuoitrenews.vn
f tuoitre



**Hết sức
thân trọng với
thủy điện nhỏ** → 8



**Không lùi
bước vì
mặc cảm** → 12

**hãy cùng
tay áo
hân**



Nhan đề mở hồ ▶

1. Công an quận Gò Vấp: Truy xét vụ trộm trị giá hơn 100 triệu đồng

Tạp chí đời sống và pháp luật, 16/12/2020



Tít (1) là một câu mơ hồ về cú pháp do chêm câu. Cụ thể, tác giả đã kết hợp hai cấu trúc:

(1a): Công an quận Gò Vấp truy xét một vụ trộm.

(1b): Tài sản bị trộm có tổng trị giá hơn 100 triệu đồng.

Khi tác giả thực hiện việc rút gọn đã bỏ bớt chủ ngữ để tránh lặp, từ đó dẫn đến hai cách hiểu:

- Cách thứ nhất: Công an quận Gò Vấp truy xét vụ trộm, giá trị của vụ trộm là 100 triệu đồng.
- Cách thứ hai: Công an quận Gò Vấp truy xét vụ trộm, giá trị của tài sản bị trộm là hơn 100 triệu đồng.

Để loại bỏ tính mơ hồ của tít (1), có thể sửa như sau: “Truy xét vụ trộm cấp với trị giá tài sản hơn 100 triệu đồng”.

2. Phim dài chỉ còn ít phút giết ngành điện ảnh

Báo Tuổi trẻ



Tít (2) mơ hồ về cú pháp do các quan hệ cú pháp trong câu có thể được phân định theo nhiều cách khác nhau, dẫn đến có 2 cách hiểu:

- Cách thứ nhất: Chỉ còn ít phút nữa, phim dài sẽ giết ngành điện ảnh. Với cách hiểu này, “phim dài” là chủ ngữ, “giết ngành điện ảnh” là vị ngữ, “chỉ còn ít phút” là trạng ngữ.
- Cách thứ hai: Việc phim dài bị rút chỉ còn ít phút là thứ giết ngành điện ảnh. Với cách hiểu này, “Phim dài chỉ còn ít phút” là cụm danh từ (cũng có thể hiểu đây là một câu được rút gọn thành cụm danh từ), “giết ngành điện ảnh” là vị ngữ.

Cách hiểu đúng là cách thứ hai. Để loại bỏ hiện tượng mơ hồ trong tít (2), có thể sửa đổi như sau: “Rút ngắn phim dài xuống còn ít phút: trào lưu giết ngành điện ảnh”.

Câu mở hồ ▶

1. “Hai phạm nhân vừa trốn trại là tội phạm giết người, cướp của, đang chịu mức án chung thân và 27 năm tù.”

Tạp chí Đời sống và Pháp luật

Sự mơ hồ của liên từ “và” đã khiến câu (1) xuất hiện hiện tượng mơ hồ về cú pháp. Trong câu (1), ta không xác định được phạm vi tác động của “mức án chung thân và 27 năm tù” tới yếu tố đẳng lập “hai phạm nhân”, từ đó dẫn đến nhiều cách hiểu:

- Cách thứ nhất: Cả hai phạm nhân vừa trốn trại đều đang phải chịu mức án chung thân cộng thêm 27 năm tù.
- Cách thứ hai: Trong hai phạm nhân vừa trốn trại, một người đang chịu mức án chung thân, một người chịu mức án 27 năm tù.

Với câu (1), cách hiểu đúng là cách thứ hai. Để loại bỏ tính mơ hồ trong câu này, cần tách nó thành hai câu độc lập như sau: “Hai phạm nhân vừa trốn trại là tội phạm giết người, cướp của. Người đang chịu mức án chung thân, kẻ thì bị kết án 27 năm tù.”

2. “Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, Chủ tịch Quốc hội đã ân cần thăm hỏi, động viên và bày tỏ lòng tri ân sâu sắc đến các Mẹ Việt Nam Anh hùng Võ Thị Vĩ, Trần Thị Đường, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Nguyễn Văn Tròn, thương binh Nguyễn Văn Hớn đã có những cống hiến, hy sinh, đóng góp to lớn trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.”

Báo Công an nhân dân

Câu (1) là kết quả của việc chêm câu (1b) vào câu (1a):

(1a) Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, Chủ tịch Quốc hội đã ân cần thăm hỏi, động viên và bày tỏ lòng tri ân sâu sắc đến các Mẹ Việt Nam Anh hùng Võ Thị Vĩ, Trần Thị Đường, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Nguyễn Văn Tròn, thương binh Nguyễn Văn Hớn.

(1b) Họ đã có những cống hiến, hy sinh, đóng góp to lớn trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.

Việc rút gọn chủ ngữ của câu (1b) khi chêm vào (1a) đã dẫn đến việc không thể xác định chính xác phạm vi tác động của vế câu được chêm vào, gây ra hiện tượng mơ hồ về cú pháp và dẫn đến hai cách hiểu:

- Cách thứ nhất: ...Thương binh Nguyễn Văn Hớn đã có những cống hiến, hy sinh, đóng góp to lớn trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc và bảo vệ Tổ quốc. Với cách hiểu này thì vế câu được thêm vào chỉ kết hợp với một yếu tố liền trước nó.
- Cách thứ 2: ...Các Mẹ Việt Nam Anh hùng Võ Thị Vĩ, Trần Thị Đường, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Nguyễn Văn Tròn, thương binh Nguyễn Văn Hớn đều là những người đã có những cống hiến, hy sinh, đóng góp to lớn trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc và bảo vệ Tổ quốc. Với cách hiểu này thì vế câu được thêm vào đã kết hợp với tất cả các yếu tố trước nó.

Cách thứ hai là cách hiểu đúng cho câu (1). Để loại bỏ tính mơ hồ trong câu này, ta có thể sửa như sau: “Thay mặt lãnh đạo Đảng và Nhà nước, Chủ tịch Quốc hội đã ân cần thăm hỏi, động viên và bày tỏ lòng tri ân sâu sắc đến các Mẹ Việt Nam Anh hùng Võ Thị Vĩ, Trần Thị Đường, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân Nguyễn Văn Tròn, thương binh Nguyễn Văn Hớn vì đã có những cống hiến, hy sinh, đóng góp to lớn trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc và bảo vệ Tổ quốc.”

Báo điện tử





SUNSHINE DIAMOND
Tầm nhìn panorama ôm

T KINH DOANH CÔNG NGHỆ XE DU LỊCH NHỊP SỐNG TRÉ VĂN HÓA GIẢI TRÍ THỂ THAO GI

sinh 2021

Thi ảnh Trò chuyện cùng sách

Tin mới nhất



ên Trung trùm kín khi ra

ra rét kéo dài nhiều ngày và có dấu hiệu

- Hà Nội phá vụ 'tuồn' gần 30.000 tỉ đồng ra nước ngoài, khởi tố 10 bị can 11
- Tổng thống Trump: 'Lời nói dối của năm 2020 là Joe Biden đã thắng'
- Video: Vợ cố nghệ sĩ Chí Tài nghẹn ngào trong nước mắt, hát bài hát cuối cùng tiễn biệt chồng
- 193 người xài bằng giả của ĐH Đông Đô là ai? 21
- Ngân hàng dừng phát hành thẻ từ ATM từ ngày 31-3-2021, thay bằng thẻ chip 1
- Ông Trump đặt nghi vấn Trung Quốc đứng sau tấn công mạng, không phải Nga

Nhan đề mở hồ ▶

1. ProE bật khóc trên livestream khi nhắc về chuyện ADC ra đi

Kenh14, 15/12/2020

Trong tit (1), “ra đi” được hiểu là sự rời khỏi, thoát khỏi, nhưng cũng có nghĩa là nói về cái chết. Do từ “ra đi” có thể được hiểu theo hai nghĩa, nên tit trên mơ hồ về từ vựng.

Hiện tượng mơ hồ về từ vựng trong tit (1) đã gây ra hai cách hiểu:

- Cách thứ nhất là: ProE bật khóc khi nhắc về chuyện ADC rời Team thi đấu của mình/ giải nghệ.
- Cách thứ hai là: ProE bật khóc khi nhắc về cái chết của ADC.

Nội dung của tin này tóm tắt như sau: ADC thông báo giải nghệ, ngay sau đó các fan hâm mộ đã vào livestream của ProE để hỏi về chuyện này, khiến anh bật khóc.

“Ra đi” vốn là một cách gọi quen thuộc của người Việt Nam khi nói về cái chết. Vậy nên, với cách diễn đạt thông tin ADC giải nghệ bằng từ “ra đi”, người đọc rất dễ hiểu tit theo cách thứ hai, dẫn đến hiểu sai về nội dung bài viết.

Vì vậy trong trường hợp này, người viết nên trực tiếp sử dụng từ “giải nghệ” hoặc từ “rời đi” thay cho “ra đi” để loại bỏ tính mơ hồ.

2. “Tranh xước không sao” thì phải sao mới sao?

Báo Phụ Nữ Online, 01/12/2020

Trong tit (2), từ “sao” được lặp lại 3 lần. “Sao” được dùng để chỉ cái không biết cụ thể như thế nào, hoặc dùng để chỉ một phương thức, cách thức

thực hiện. Do từ “sao” có thể được hiểu theo nhiều nghĩa nên việc nó xuất hiện đến 3 lần trong tit (2) đã gây ra hiện tượng mơ hồ về từ vựng.

Sự đồng âm của từ đơn “sao” được tác giả cố tình sử dụng nhằm tạo nên sức hút cho tit. Nó khiến độc giả mơ hồ ở lần đọc đầu tiên, nhưng sau đó cũng có thể đoán ra nét nghĩa chính xác của từng từ: “sao” thứ nhất nằm trong cụm từ “không sao” tức không có việc gì, không gây nên hệ quả gì; “sao” thứ hai dùng để chỉ cái không biết cụ thể sẽ xảy ra với bức tranh đó và “sao” thứ ba là phương thức, cách thức xử lý, giải quyết nào đấy.

Việc lặp lại từ “sao” cũng khiến tit mang lại cảm giác châm biếm, sâu sắc, thôi thúc độc giả nhấn vào để đọc thêm về nội dung bài viết (Đây là ví dụ cho hiện tượng mơ hồ có ích).

3. Mất nước, bệnh viện lao đao

VTC News, 0v VTC News, 05/10/2015

Trong tit (3), cụm từ “mất nước” có thể được hiểu theo hai nghĩa: nghĩa đen chỉ sự không có nước, mất nguồn nước, thiếu nước... nghĩa bóng là việc đánh mất chủ quyền quốc gia, mất độc lập dân tộc. Cách diễn đạt trên gây nên hiện tượng mơ hồ về từ vựng.

“Mất nước” vốn là từ nhạy cảm. Tác giả chọn cách diễn đạt này để phản ánh tình trạng thiếu nước sinh hoạt sẽ rất dễ khiến độc giả hiểu sai thông tin. Thay vào đó, sử dụng cụm từ “thiếu nguồn nước” hay “mất nguồn nước” sẽ khiến tit chính xác hơn, tránh gây mơ hồ.

4. Bất ngờ bà chủ khách sạn cao nhất Phú Yên vừa được rao bán 500 tỷ đồng

Báo VietNamnet, 27/07/2019

Trong tí (4), các từ ngữ đều rõ ràng, tuy nhiên đây vẫn là một tí mơ hồ do các quan hệ cú pháp trong câu này có thể được phân định theo nhiều cách khác nhau, tạo ra nhiều cách hiểu khác nhau.

Ta không rõ chủ thể được “rao bán 500 tỷ đồng” là “bà chủ khách sạn cao nhất Phú Yên” hay “khách sạn cao nhất Phú Yên”; chủ thể “cao nhất Phú Yên” là “bà chủ khách sạn” hay là “khách sạn”? Với cách diễn đạt trên, người đọc rất dễ hiểu theo nghĩa: “bà chủ” là người được “rao bán 500 tỷ đồng”, khiến tí mang nghĩa lạ lùng, khó hiểu.

Tít này sau đó đã được sửa thành “Bà chủ khách sạn cao nhất Phú Yên vừa được rao bán 500 tỷ đồng là ai?”. Tuy nhiên, cách sửa này vẫn có hiện tượng mơ hồ về cú pháp do sự chêm câu/ mở rộng câu của tác giả.

Có đến 3 cách hiểu cho tí trên:

- Cách thứ nhất: Bà chủ khách sạn cao nhất Phú Yên - người vừa được rao bán 500 tỷ đồng - là ai. Với cách hiểu này, cụm “vừa được rao bán 500 tỷ” là định ngữ bổ trợ cho cụm danh từ “Bà chủ khách sạn cao nhất Phú Yên”.
- Cách thứ hai: Khách sạn cao nhất Phú Yên vừa được rao bán 500 tỷ đồng do ai làm chủ. Với cách hiểu này, cụm “vừa được

rao bán 500 tỷ đồng” là định ngữ bổ trợ cho cụm danh từ “khách sạn cao nhất Phú Yên”.

- Cách thứ ba: Bà chủ khách sạn là người cao nhất Phú Yên, được rao bán 500 tỷ đồng. Với cách hiểu này, “cao nhất Phú Yên” là định ngữ bổ trợ cho cụm danh từ “bà chủ khách sạn”.

Cách hiểu thứ hai là cách hiểu đúng của tí (4). Trong trường hợp này, để loại bỏ tính mơ hồ, có thể sửa tí như sau: “Khách sạn cao nhất Phú Yên vừa được rao bán 500 tỷ đồng: ai là chủ?”.

5. Đồng nghiệp bị sa thải vì nói xấu MC tự tử

Báo Vnexpress, 25/5/2011

Tít (5) mơ hồ về cú pháp do có nhiều cách kết hợp các cấu trúc trong câu và gây ra 2 cách hiểu:

- Cách thứ nhất: MC kia đã tự tử sau khi bị sa thải vì nói xấu đồng nghiệp. Với cách hiểu này, cụm từ “Đồng nghiệp bị sa thải vì nói xấu MC” đóng vai trò là một chủ ngữ, “tự tử” là vị ngữ.
- Cách thứ hai: Việc nói xấu một đồng nghiệp đã tự tử khiến MC kia bị sa thải. Với cách hiểu này, “Đồng nghiệp” là chủ ngữ, “bị sa thải vì nói xấu MC tự tử” là vị ngữ, trong đó “MC tự tử” là cụm danh từ.

Đây là cách diễn đạt mơ hồ và gây khó hiểu cho người đọc vì nếu hiểu tí theo cách thứ nhất thì tí sẽ không tương thích với nội dung và thông tin của bài viết.

Để loại bỏ tính mơ hồ trong tí (5), có thể sửa như sau: “Một MC bị sa thải vì chế giễu người đồng nghiệp đã mất do tự tử của mình.”

6. Trưởng công an xã xin nghỉ việc vì lương thấp khiến vợ đòi ly dị

Báo Vnexpress, 25/5/2011

Đây tiếp tục là một trường hợp câu mơ hồ về cú pháp. Tít (6) đã gây ra hai cách hiểu:

- Cách thứ nhất: Vợ đòi ly dị vì lương thấp, vị trưởng công an xã này phải xin nghỉ việc. Với cách hiểu này, “Trưởng công an xã” là chủ ngữ, “xin nghỉ việc vì lương thấp khiến vợ đòi ly dị” là vị ngữ; trong đó, nguyên nhân người vợ đòi ly dị được hiểu là do lương thấp.
- Cách thứ hai: Người vợ đòi ly dị vì vị trưởng công an xã này xin nghỉ việc do lương thấp. Với cách hiểu này, “Trưởng công an xã xin nghỉ việc vì lương thấp” đóng vai trò chủ ngữ, “khiến vợ đòi ly dị” là vị ngữ; trong đó, nguyên nhân người vợ đòi ly dị được hiểu là do người chồng xin nghỉ việc.

Để tránh mơ hồ và sát hơn với nội dung bài viết, có thể sửa tít như sau: “Vợ đòi ly dị vì lương thấp, trưởng công an xã xin thôi việc.”

7. Em trai chủ nhà tử vong cùng hai con bỏng nặng

Zing News, 4/12/2017

Tít (7) là một câu mơ hồ bởi nó tồn tại nhiều cách phân định các quan

hệ cú pháp, gây nên nhiều cách hiểu:

- Cách thứ nhất: “Em trai của chủ nhà tử vong cùng 2 con” là một cụm danh từ đồng thời là chủ ngữ, “bỏng nặng” là vị ngữ. Với cách phân định này, chủ thể tử vong là chủ nhà và 2 con, người bị bỏng nặng là em trai.
- Cách thứ 2: “Em trai của chủ nhà” là cụm danh từ và là một chủ thể. Với cách phân định này, người tử vong lại là em trai của chủ nhà.

Ngoài mơ hồ về cú pháp, tít (7) còn có hiện tượng mơ hồ về từ vựng. Nếu chiếu theo cách phân định thứ 2, từ “cùng” có thể được hiểu theo hai nghĩa: với hoặc và.

Với cách hiểu “cùng” có nghĩa là “với” thì tít trên được hiểu như sau: Người em trai của chủ nhà và 2 con bỏng nặng đã cùng tử vong; khi đó, “2 con bỏng nặng” là cụm danh từ.

Với cách hiểu “cùng” có nghĩa là “và” thì tít trên được hiểu như sau: Người em trai của chủ nhà đã tử vong còn 2 đứa con thì bị bỏng nặng; khi đó, câu trên chính là một câu phức: “Em trai của chủ nhà” là chủ ngữ 1, “tử vong” là vị ngữ 1, “2 con” là chủ ngữ 2, “bỏng nặng: là vị ngữ 2, “cùng” là liên từ liên hợp.

Với cách diễn đạt trên, người đọc khó có thể hiểu được nội dung bài viết muốn nói đến là gì nếu chỉ đọc tít. Vì vậy trong trường hợp này, để tít sát với nội dung bài viết hơn, ta nên sửa thành: “Vụ cháy ở TPHCM khiến 3 mẹ con tử vong: người em trai bỏng nặng”.

8. Thanh niên ‘ngáo đá’ đâm chết bạn lái xe đi nhầm đường

Báo Tuổi Trẻ Online, 16/12/2020

Tít (8) mơ hồ về cú pháp do tồn tại 2 cách hiểu:

- Cách thứ nhất: Do lái xe đi nhầm đường mà người này đã bị bạn - một thanh niên ‘ngáo đá’ - đâm chết. Với cách hiểu này, “Thanh niên ngáo đá” là chủ ngữ, “đâm chết bạn lái xe đi nhầm đường” là vị ngữ, trong đó “bạn lái xe đi nhầm đường” là một cụm danh từ.
- Cách thứ hai: Thanh niên ‘ngáo đá’, sau khi đâm chết bạn của mình, đã lái xe đi nhầm đường. Với cách hiểu này, “Thanh niên ‘ngáo đá’ đâm chết bạn” là chủ ngữ, “lái xe đi nhầm đường” là vị ngữ.

Để tránh gây ra hiện tượng mơ hồ khiến người đọc có thể hiểu sai về nội dung bài báo, có thể sửa tít như sau: “Thấy bạn lái xe đi nhầm đường, thanh niên ‘ngáo đá’ ra tay giết hại bạn.”

9. Bùi Tiến Dũng thổ lộ việc vợ có bầu với cựu HLV trưởng đội tuyển Việt Nam tại sân Hàng Đẫy

Kenh14, 07/07/2019

Trong tít (9), từ “với” đã khiến cho câu xuất hiện hiện tượng mơ hồ về cú pháp và gây ra hai cách hiểu:

- Cách thứ nhất: Bùi Tiến Dũng đang thổ lộ với cựu HLV trưởng về việc vợ mình có bầu. Theo

cách hiểu này, từ “với” được dùng để diễn tả đối tượng mà Bùi Tiến Dũng muốn thổ lộ cùng là vị cựu HLV trưởng.

- Cách thứ hai: Bùi Tiến Dũng đang thổ lộ về việc vợ mình mang thai với cựu HLV trưởng. Theo cách hiểu này, từ “với” được dùng để nói về việc người vợ có bầu với đối tượng là cựu HLV trưởng.

Để loại bỏ hiện tượng mơ hồ và những ngữ nghĩa lạ lẫm của tít, ta có thể sửa như sau: “Bùi Tiến Dũng thổ lộ với cựu HLV trưởng đội tuyển Việt Nam về việc vợ có bầu.”

10. Nhiều sách để làm gì?

Báo Phụ Nữ Online, 07/09/2020

Tít (10) hoàn toàn rõ ràng về từ vựng và về cấu trúc nhưng vẫn có thể được xem là một trường hợp câu mơ hồ ngữ dụng.

Câu hỏi trên có hai ý diễn dịch:

- Ý thứ nhất: hỏi về nguyên nhân/tác dụng của việc có nhiều sách.
- Ý thứ hai: hỏi nhằm tra xét rằng ‘nhiều sách có ích lợi gì’; hoặc có thể là một câu hỏi tu từ thể hiện quan điểm phản đối của tác giả về việc có “nhiều sách”.

Đây là một câu mơ hồ ngữ dụng do ý định, mục đích của phát ngôn mơ hồ. Tác giả đặt ra một câu hỏi mơ hồ nhằm gài gắm “tàng” nghĩa theo ý định của mình.

Câu mở hồ ▶

1. “Được biết nạn nhân đang sử dụng 2 máy điện thoại là iPhone 4 và Oppo đã cũ.”

Báo Người Lao Động, 19/12/2020

Câu trên mơ hồ về cú pháp do các quan hệ cú pháp trong câu có thể được phân định theo 2 cách khác nhau, gây ra 2 cách hiểu:

- Cách thứ nhất: Nạn nhân đang sử dụng 2 máy điện thoại và cả 2 đều đã cũ. Với cách hiểu này, “đã cũ” là định ngữ bổ trợ, làm rõ nghĩa cho “2 máy điện thoại”.
- Cách thứ hai: Nạn nhân đang sử dụng 2 máy điện thoại gồm một chiếc Oppo đã cũ và một Iphone 4. Với cách hiểu này, “Oppo đã cũ” là một cụm danh từ.

Để loại bỏ hiện tượng mơ hồ về cú pháp, có thể diễn đạt lại câu (1) như sau: “Được biết, nạn nhân đang sử dụng 2 máy điện thoại đã cũ, gồm một chiếc iPhone 4 và một chiếc Oppo.”

2. “Xi-căng-đan này xoay quanh các cáo buộc cho rằng Thủ tướng D.de Villepin thời còn làm ngoại trưởng và Tổng thống J.Chirac đã ra lệnh cho một nhân viên điều tra các cáo buộc tham nhũng đối với Bộ trưởng Nội vụ N.Sarkozy mà họ biết đó là những lời bịa đặt.”

Báo Thanh Niên, 11/11/2006

Câu (2) mơ hồ về ngữ dụng do không xác định được chính xác những đối tượng mà từ “họ” bao quát, gây ra 2 cách hiểu:

- Cách thứ nhất: từ “họ” gồm 2 người là Thủ tướng D.de Villepin và Tổng thống J.Chirac.
- Cách thứ hai: từ “họ” bao gồm Thủ tướng D.de Villepin, Tổng thống J.Chirac và người nhân viên điều tra.

Cách hiểu đúng là cách thứ nhất. Và để loại bỏ tính mơ hồ trong câu (2), có thể sửa lại cách diễn đạt như sau: “Xi-căng-đan này xoay quanh các cáo buộc cho rằng Thủ tướng D.de Villepin thời còn làm ngoại trưởng và Tổng thống J.Chirac đã ra lệnh cho một nhân viên điều tra các cáo buộc tham nhũng đối với Bộ trưởng Nội vụ N.Sarkozy - điều mà cả 2 ông đều biết đó là những lời bịa đặt.”

3. “Xong các phi vụ đó, bị cáo đưa lại thẻ và “chiến lợi phẩm” cho đồng bọn mang về nước không được hưởng lợi.”

Báo Pháp Luật Online, 16/11/2020

Câu (3) mơ hồ về cú pháp do không xác định được chính xác phạm vi tác động của cụm “không được hưởng lợi”, dẫn tới 2 cách hiểu:

- Cách thứ nhất: Xong các phi vụ đó, bị cáo đưa lại thẻ và “chiến lợi phẩm” cho đồng bọn - người không được hưởng lợi - mang về nước. Với cách hiểu này, cụm “không được hưởng lợi” chỉ tác động đến 1 chủ thể đứng trước nó.
- Cách thứ hai: Xong các phi vụ đó, bị cáo đưa lại thẻ và “chiến lợi phẩm” cho đồng bọn mang về nước, bị cáo không được hưởng lợi. Với cách hiểu này, cụm “không được hưởng lợi” tác động đến chủ thể là bị cáo.

Để loại bỏ tính mơ hồ của câu (3), có thể tách câu này thành hai câu độc lập như sau: “Xong các phi vụ đó, thẻ và “chiến lợi phẩm” đã được đồng bọn của bị cáo mang về nước. Bị cáo không được hưởng lợi.”

4. “Người tiêu dùng đang dần có xu hướng giảm dần các phương thức thanh toán truyền thống, do nhiều hạn chế để chuyển sang lựa chọn hình thức thanh toán có tính chất an toàn và di động cao hơn.”

Báo Thanh Niên, 30/12/2017

Câu (4) là một câu mơ hồ về cú pháp, do dấu phẩy được đặt chưa đúng chỗ để phân tách các thành phần câu, gây ra hai cách hiểu:

- Cách thứ nhất: Do có nhiều hạn chế trong các phương thức thanh toán truyền thống nên người tiêu dùng đang dần có xu hướng chuyển sang lựa chọn hình thức thanh toán có tính chất an toàn và di động cao hơn. Với cách hiểu này, cụm “do nhiều hạn chế” được kết hợp với yếu tố liền trước nó.
- Cách thứ hai: Người tiêu dùng đang dần có xu hướng giảm dần các phương thức thanh toán truyền thống, nhưng còn nhiều hạn chế để chuyển sang lựa chọn hình thức thanh toán có tính chất an toàn và di động cao hơn. Với cách hiểu này, cụm “do nhiều hạn chế” được kết hợp với yếu tố liền sau nó.

Cách hiểu đúng câu (4) là cách thứ nhất. Để loại bỏ tính mơ hồ, có thể sửa câu (4) như sau: “Do có nhiều hạn chế trong các phương thức thanh toán truyền thống nên người tiêu dùng đang dần có xu hướng chuyển sang lựa chọn hình thức thanh toán có tính chất an toàn và di động cao hơn.”

Phát thanh truyền hình





SANYO

14 AC/DC

PORTABLE
DELUXE

EAR

BRIGHT

CONTRAST

Các bước tiến khoa học công nghệ là cơ sở cho sự hình thành và phát triển của các loại hình báo chí. Sóng vô tuyến, máy thu thanh, máy phát thanh, máy quay phim,... là những phương tiện kỹ thuật giúp sản xuất các sản phẩm truyền thông và tin tức trên phát thanh và truyền hình. Mặc dù có sự khác biệt trong hình thức truyền tải và tiếp nhận thông tin, tuy nhiên cả hai đều có điểm chung là những phương tiện truyền thông đại chúng có khả năng thực hiện truyền tải thông tin qua âm thanh. Thính giác là phương thức chính mà khán thính giả sử dụng để tiếp nhận thông điệp từ báo chí.

Đài phát thanh và tivi cho phép công chúng tiếp nhận thông tin một cách trực quan hơn là những trang viết. Song, cũng khác với tin tức trên mặt giấy, trang mạng, tin tức “truyền đi” qua “báo nói” và “báo hình” được phát ra một cách đơn chiều, không thể tạm dừng việc lắng nghe thông tin để phân tích lý giải theo nhu cầu của mình. Vì vậy, hiện tượng mơ hồ trên phát thanh và truyền hình thường bị bỏ qua, ngoại trừ một số chương trình cố tình sử dụng cách diễn đạt mơ hồ để truyền tải thông điệp tin tức, giải trí bằng thể loại tiểu phẩm hoặc chuyên mục tổng hợp tin tức “Điểm tuần” của Chuyển động 24h.

(1) Bản tin Thời Sự VTV1 ngày 23/12/2020:

“Ủy ban nhân dân tỉnh Đắklak yêu cầu các cơ quan chức năng khẩn trương điều tra làm rõ và xử lý nghiêm các đối tượng khai thác gỗ trái phép xảy ra tại lâm phần của khu bảo tồn thiên nhiên Ea Sô” (4:00).

Câu (1) là một trong số những ví dụ mẫu mực và điển hình về diễn đạt ngôn ngữ trên bản tin thời sự. Xét về mặt hình thức và trong tương quan đối chiếu với đặc trưng của ngôn ngữ báo chí, đây là một câu dài và cấu trúc phức tạp. Điều này cũng dẫn đến cách sử dụng từ vựng chưa chính xác, có thể thấy đối với cụm từ “các đối tượng khai thác gỗ trái phép xảy ra tại lâm phần của khu bảo tồn thiên nhiên Ea Sô”. Tiếp nhận thông tin trên, người đọc gặp khó khăn khi xác định thành phần của định ngữ, nguyên nhân chính là do từ “xảy ra”.

Câu (1) có ba cách hiểu như sau:

- Ý thứ nhất: “các đối tượng khai thác gỗ trái phép” là chủ ngữ của định ngữ, phần còn lại là vị ngữ. Tuy nhiên, động từ “xảy ra” không được dùng để chỉ hành động của người. Do đó, đây là từ bị dùng sai.
- Ý thứ hai: “các đối tượng” là cụm danh từ, “khai thác gỗ trái phép” là cụm động từ 1, “xảy ra tại lâm phận...” là cụm động từ 2. Hai cụm động từ này thiếu quan hệ từ để gắn kết thành một thành phần có nghĩa và kết hợp với cụm danh từ ở phía trước.
- Ý thứ ba: “các đối tượng” là cụm danh từ 1, “khai thác gỗ trái phép” là cụm danh từ 2, “xảy ra tại lâm phận...” là cụm động từ đóng vai trò vị ngữ theo sau cụm danh từ 2. Như vậy, trường hợp này cũng thiếu quan hệ từ và không kết hợp được các thành phần kể trên.

Để khắc phục lỗi mơ hồ cú pháp này, biên tập viên cần lược bỏ chữ “xảy ra”: “Ủy ban nhân dân tỉnh Đaklak yêu cầu các cơ quan chức năng khẩn trương điều tra làm rõ và xử lý nghiêm các đối tượng khai thác gỗ trái phép tại lâm phận của khu bảo tồn thiên nhiên Ea Sô.”

Cũng nằm trong những loại thông tin của nhóm tin tức phát thanh - truyền hình, phát biểu hay quan điểm của những nhân vật được lựa chọn phỏng vấn cũng xuất hiện diễn đạt mơ hồ, thường là mơ hồ mờ nghĩa.

(2) Chuyển động 24h số phát sóng ngày 4/8/2018:

“Khi nước vào không phải vỡ đê, nó chỉ tràn đê thôi. Nước lên chậm, nhân dân vẫn đủ điều kiện, địa phương vẫn thông báo kịp thời cho nên tự di chuyển được.”

Ví dụ trên thuộc trường hợp mơ hồ về cú pháp. Câu trên xuất hiện ba chủ ngữ đồng cấp là “nước”, “nhân dân” và “địa phương”, mỗi vế câu được ngăn cách bởi dấu phẩy. Tuy nhiên, chủ ngữ không được thể hiện rõ ràng tại cụm động từ cuối cùng của câu “tự di chuyển được”. Khi tiếp nhận thông tin, người nghe sẽ thắc mắc liệu “nước” hay “nhân dân” hay “địa phương” hay cả ba là đối tượng thực hiện hành động “di chuyển được”. Để khắc phục lỗi này, người nói chỉ cần thêm chủ ngữ cho vế câu cuối.

03

Ứng dụng và khắc phục

Ứng dụng ▶





Như vậy, tình trạng diễn đạt mơ hồ trên báo chí xuất hiện khá phổ biến. Bằng cách sử dụng những câu mơ hồ, nhà báo có thể tạo ra những hiệu ứng tích cực, giúp bài báo đạt được mục tiêu người viết đặt ra.

Đầu tiên, cách diễn đạt mơ hồ có thể thu hút người đọc. Theo khảo sát của chúng tôi trên 122 người, có 76 người (62,3%) cho biết sẽ ấn vào đọc một bài báo có tít mơ hồ.

CÔNG AN TRIỆU TẬP PHỤ HUYNH ĐÁNH TỚI TẮP HỌC SINH LỚP 6

Trong ví dụ này, người đọc có thể có hiểu theo hai cách:

- Phụ huynh - người đã có hành động đánh tới tấp học sinh lớp 6 - bị công an triệu tập.
- Công an triệu tập phụ huynh rồi cùng nhau đánh tới tấp học sinh lớp 6.

PHIM DÀI CHỈ CÒN ÍT PHÚT GIẾT CHẾT NGÀNH ĐIỆN ẢNH

Trong ví dụ này, người đọc có thể có hiểu theo hai cách:

- Tình trạng những bộ phim dài được rút gọn lại còn ít phút đang gây hại cho ngành điện ảnh.
- Chỉ còn ít phút (ít thời gian) nữa là phim dài sẽ “giết” ngành điện ảnh.

Trong cả ví dụ (1) và (2), cách hiểu (b) là cách hiểu sai, có yếu tố gây sốc. Tuy nhiên, khi độc giả hiểu tít bài theo cách này, sẽ có một số độc giả cảm thấy tò mò hoặc bị gây sốc, từ đó tít bài mơ hồ này có thể thu hút, thúc đẩy họ đọc tiếp bài báo.

Trong khảo sát của chúng tôi, 70 người (57,4%) cho rằng sự mơ hồ trong báo chí thú vị vì có thể khiến độc giả dừng lại, chú ý và suy nghĩ xem nghĩa đúng của câu là gì.

Thời khắc chuyển giao năm cũ và năm mới đã đến. Anh 20 đang đáng vẻ buồn rầu. Một năm hoàn toàn thất bại của anh. Hết thiên tai rồi dịch bệnh. Một năm 12 tháng anh chỉ được hưởng an nhàn một vài tháng. Chưa có bao giờ đời anh lại buồn tẻ đến vậy.

Anh 20 cuối cùng cũng nở nụ cười khi thấy bóng dáng anh 21 xuất hiện. Anh 20 thở phào nhẹ nhõm như trút được gánh nặng ngàn cân. Anh tiến nhanh về phía anh 21 đưa bàn tay. Anh định bắt tay xã giao.

Tuổi Trẻ Cười, 20/12/2020

Những câu mơ hồ có thể tạo ra sự hài hước cho bài báo. Trong ví dụ này, người đọc có thể có hiểu theo hai cách:

- Anh 20 và anh 21 là anh 20 tuổi và anh 21 tuổi.
- Anh 20 và anh 21 là đại diện - hình tượng nhân hóa của năm 2020 và năm 2021.

Cách ứng dụng câu mơ hồ này khiến cho cách hiểu nào cũng hợp lí, đồng thời giúp cho việc nhân hóa năm 2020 và năm 2021 trở nên phù hợp, khéo léo hơn, thể hiện kỹ năng của người viết. Đồng thời, khi hiểu theo cách thứ hai, câu chuyện hình tượng hóa hai năm 2020 và 2021 sẽ mang tính chất hài hước, tạo hứng thú cho độc giả.

Lọt được vào cửa hàng, Công hí hứng dùng xà beng phá kết sắt lấy 120 triệu đồng. Anh chàng nhẩn nha lấy từng cục tiền cất vào ba lô, và định ninh mình trúng đậm. Đương tính bài chuẩn bằng cách thoát ra theo lối đột nhập, thì công an bắt giữ Công ngay tại hiện trường cùng tang vật. Ai biểu đi trộm mà không chịu coi giờ!

Tuổi Trẻ Cười, 30/10/2020

Những câu mơ hồ có thể ẩn chứa hàm ý mỉa mai, thể hiện thông điệp ngầm của tác giả. Trong ví dụ này, người đọc có thể có hiểu theo hai cách:

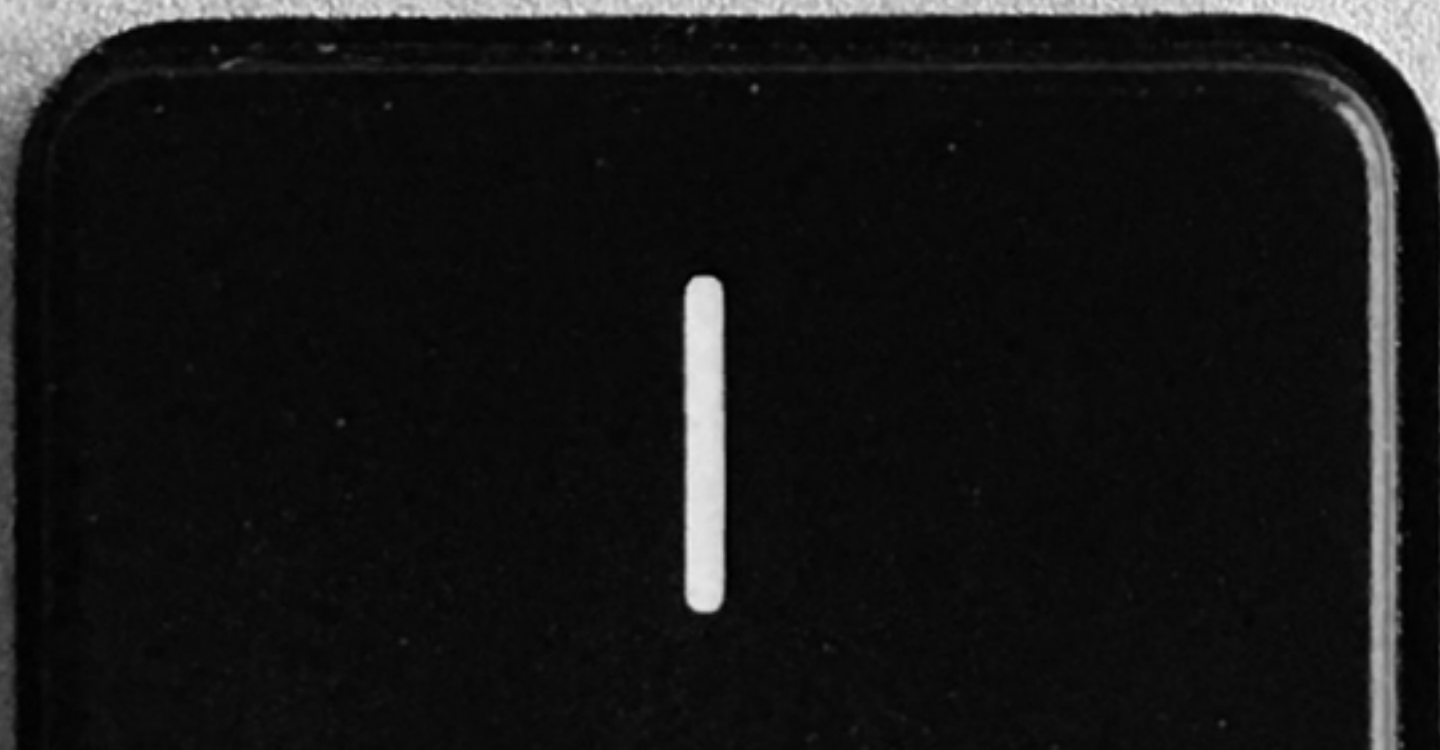
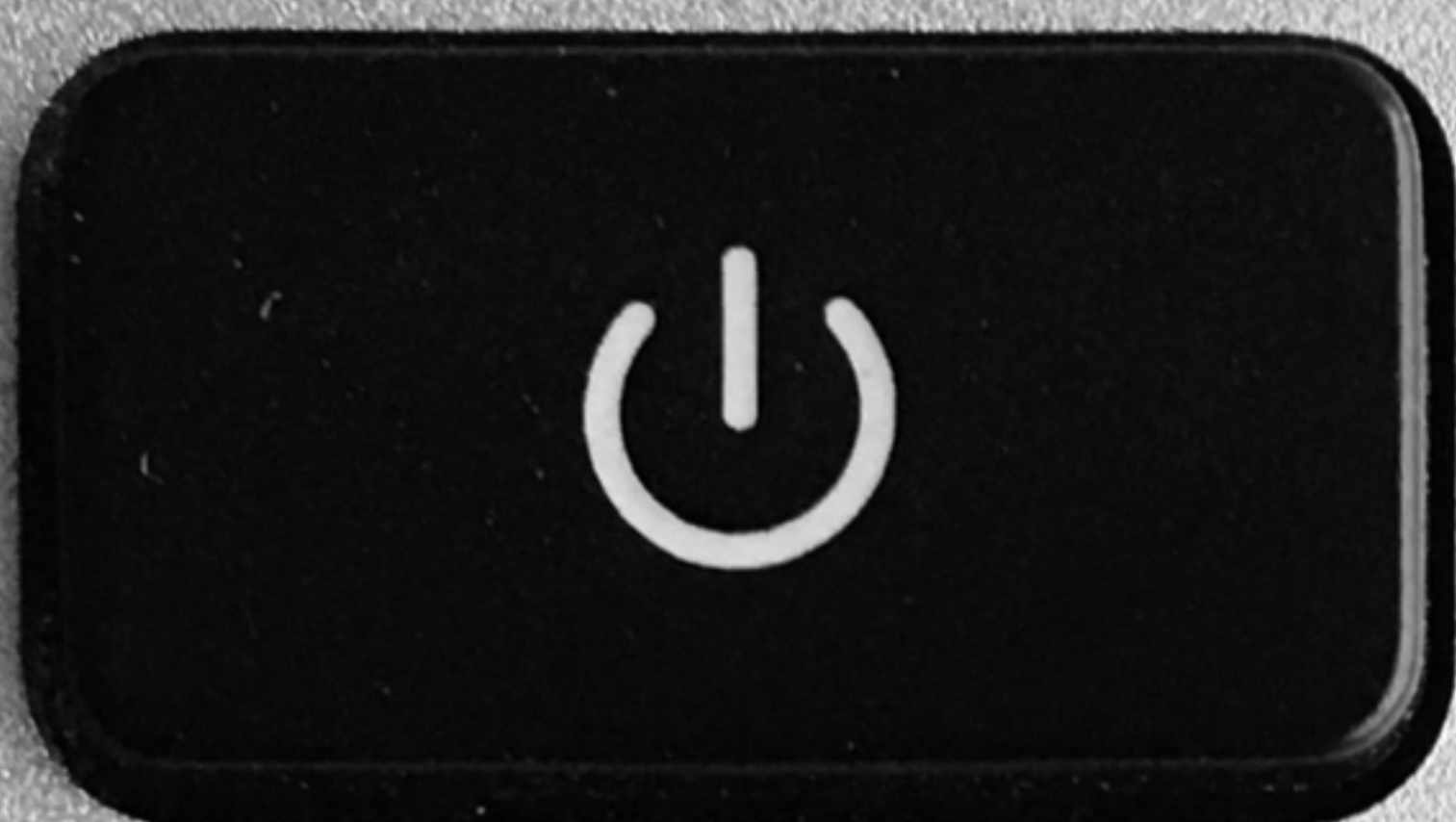
- Tác giả đang tỏ ý chê tên trộm này đi trộm sai thời điểm - vào thời điểm có rạng sáng đang có người đang quan sát camera - nên thất bại.
- Tác giả đang tỏ ý chê tên trộm này đi trộm - làm việc quan trọng - mà không chịu đi xem bói để tính giờ tốt theo tâm linh trước khi thực hiện.

Cách diễn đạt mơ hồ này phù hợp với sắc thái mỉa mai, khinh thường, chế nhạo mà tác giả đang dành cho tên trộm trong bài báo.

Để ứng dụng hiệu quả cách diễn đạt mơ hồ trên báo chí, nhà báo cần ý thức tính chất của thể loại báo mình đang thực hiện cũng như định hướng của tờ báo. Phương pháp sử dụng câu mơ hồ để thể hiện sắc thái mỉa mai chỉ phù hợp với những bài phóng sự hay bình luận - những thể loại mà người viết được quyền bày tỏ suy nghĩ, ý kiến cá nhân. Ngoài ra, những câu chuyện cười cũng là nơi phù hợp để vận dụng diễn đạt mơ hồ nhằm gây cười. Mặt khác, định hướng phát triển của tờ báo cũng là một yếu tố quan trọng. Nếu tờ báo được định hướng là một tờ báo thuần thông

tin, tin tức, mang sắc thái nghiêm túc thì diễn đạt mơ hồ cần được hạn chế.

Khi sử dụng cách diễn đạt mơ hồ, tần suất là một yếu tố quan trọng. Những chi tiết mơ hồ chỉ nên xuất hiện 1-2 lần trong một bài báo để tránh mất đi hoàn toàn chức năng thông tin của báo chí. Khi ứng dụng phương pháp này, người viết cũng cần nắm chắc kỹ năng sử dụng tiếng Việt. Ngoài nghĩa đúng, những nghĩa còn lại nên thể hiện dụng ý về nội dung của tác giả và không ảnh hưởng nghiêm trọng đến thông tin chính bài báo cần truyền đạt.



Bên cạnh những cách ứng dụng diễn đạt mơ hồ để đạt được hiệu quả tích cực, mơ hồ trên báo chí vẫn là một hiện tượng mang lại những hiệu ứng tiêu cực.

Trong khảo sát của chúng tôi, có 50,8% số người được khảo sát cho rằng những tit báo mơ hồ là phản cảm và thiếu chuyên nghiệp. Trong đó, 96,8% cho rằng tit mơ hồ sẽ khiến độc giả hiểu sai ý bài, 82,3% cho rằng tit mơ hồ phản ánh sự yếu kém trong sử dụng ngôn ngữ của nhà báo, 80,6% cho rằng tit mơ hồ khiến độc giả coi thường, nghi ngờ độ xác thực của bài báo.

Báo chí - đặc biệt là báo in - được coi là một phương tiện truyền thông đại chúng có tính chính xác cao và được một bộ phận lớn trong xã hội tin tưởng. Để quá trình truyền thông được diễn ra trọn vẹn, thông điệp truyền thông được truyền tải thì ngôn ngữ - tức phương tiện truyền thông - cần phải có tính tường minh, đơn nghĩa.

Các câu mơ hồ có thể được hiểu theo nhiều nghĩa, trong đó chỉ có một nghĩa đúng, những nghĩa còn lại là sai. Trong trường hợp độc giả đọc hiểu theo những nghĩa sai, những câu mơ hồ sẽ trở thành yếu tố gây nhiễu cho quá trình truyền thông này.

Đối với độc giả, quá trình truyền thông sai lệch sẽ tạo nên tâm lý khó hiểu khi không biết nghĩa nào trong số các nghĩa là nghĩa đúng. Sau khi nhận biết được nghĩa đúng, độc giả sẽ hình thành tâm lý khó chịu vì phải tự phân loại và sàng lọc thông tin trong khi ngôn ngữ báo chí có trách nhiệm phải rõ ràng, tường minh. Độc giả có thể bỏ qua hoặc bỏ dở bài báo, làm đứt gãy quá trình truyền thông. Trong trường hợp độc giả hiểu câu mơ hồ theo nghĩa sai lệch, quá trình truyền thông cũng sẽ thất bại, thông tin độc giả nhận được là sai, ảnh hưởng đến sự hiểu biết của bản thân độc giả.

Đối với nhà báo và tòa soạn, việc để cho sự diễn đạt mơ hồ xuất hiện và ảnh hưởng đến thông tin cần truyền đạt sẽ tạo ra nhiều hậu quả. Đầu tiên, tờ báo sẽ mất đi nhiều độc giả có nhu cầu tìm kiếm thông tin nhanh gọn, chính xác. Họ sẽ mất đi sự tin cậy và không còn tín nhiệm tờ báo không đáp ứng đúng nhu cầu. Tiếp theo, tờ báo sẽ mất đi uy tín trong ngành báo chí cũng như những đối tượng ngành báo chí cần tiếp xúc - ví dụ như những nhân vật phỏng vấn, đơn vị tài trợ.... Điều này sẽ ảnh hưởng tới tính hiệu quả khi làm việc của cá nhân nhà báo cũng như của tòa soạn. Trong những sự việc mang tính nghiêm trọng, đặc biệt là những chủ đề liên quan đến chính trị, việc mơ hồ trong diễn đạt có thể khiến nhà báo và tòa soạn phải đối mặt với sự xử lý của pháp luật.

Đối với xã hội nói chung, việc báo chí sử dụng ngôn ngữ không minh bạch, mơ hồ sẽ tạo nên những tin đồn sai lệch trong dư luận, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống xã hội. Từ đó, uy tín của ngành báo chí nói chung sẽ bị ảnh hưởng. Ngoài ra, những câu mơ hồ có thể hiểu ra nghĩa “tục” sẽ làm mất đi sự trong sáng của tiếng Việt.

Để khắc phục tình trạng diễn đạt mơ hồ trên báo chí, vấn đề cần được giải quyết từ gốc rễ - nhà báo, biên tập viên và tòa soạn.

Đối với nhà báo, mỗi người đều cần phải ý thức rõ sự cần thiết của việc truyền đạt thông tin một cách nhanh chóng và chính xác trong báo chí. Khi viết và khi kiểm tra lại bài báo, nhà báo cần giữ vững tư tưởng và tinh thần tường minh. Đồng thời, mỗi nhà báo đều nên không ngừng trau dồi, học hỏi, nâng cao khả năng sử dụng tiếng Việt của bản thân.

Đối với biên tập viên, mỗi người đều cần nâng cao ý thức trách nhiệm trong công việc. Công việc biên tập cần được thực hiện đầy đủ, trọn vẹn, kỹ lưỡng. Khi biên tập, các biên tập viên nên nhìn ra cấu trúc ngữ pháp của mỗi câu cũng như dành sự chú ý đặc biệt với những từ đa nghĩa để hạn chế tối đa hiện tượng mơ hồ.

Đối với tòa soạn, những người mang trách nhiệm định hướng trong tòa soạn cần định hướng tờ báo tập trung vào chất lượng, thay vì số lượng. Tình trạng trọng số lượng hơn chất lượng sẽ khiến cho nhà báo cũng như biên tập viên bị quá tải công việc dẫn đến cầu thả. Mỗi tờ báo cần đặt ra những tiêu chuẩn nhất định về ngôn ngữ trong mỗi bài báo để kiểm duyệt trước khi xuất bản. Đồng thời, quy trình tuyển dụng và đào tạo cũng cần được nâng cao và thực hiện cẩn thận hơn, kỹ lưỡng hơn thay vì tuyển dụng ồ ạt những cộng tác viên chưa được kiểm chứng về năng lực.



Kết

luận





Bài tiểu luận đã nghiên cứu hiện tượng “Mơ hồ trong báo chí”, bao gồm cả báo in, báo điện tử và các hình thức thông tin khác như phát thanh, truyền hình. Chúng tôi đã phân loại, nhận diện và phân tích lỗi diễn đạt mơ hồ bằng cách thực hiện khảo sát nhận thức của sinh viên về nhận diện câu mơ hồ trên báo chí và đánh giá định tính tác hại, ích lợi của câu mơ hồ trong diễn đạt ngôn ngữ báo chí; phân tích vai trò tích cực của lỗi diễn đạt mơ hồ và cách ứng dụng chúng; đề ra các giải pháp nhằm khắc phục hiện tượng diễn đạt mơ hồ trên báo chí hiện nay.

Từ thống kê ở Chương II có thể nhận thấy: thuộc bình diện cấu trúc ngôn ngữ, ta có mơ hồ từ vựng và mơ hồ cú pháp; thuộc bình diện ngôn bản/ văn bản ta có mơ hồ ngữ dụng. Hiện tượng mơ hồ từ vựng sẽ xuất hiện nếu trong một câu, một từ có thể được hiểu theo hai nghĩa. Mơ hồ về cú pháp xuất hiện ở những câu có hơn một nghĩa do các quan hệ cú pháp có thể được phân định theo nhiều cách khác nhau. Mơ hồ ngữ dụng xuất hiện ở những câu mà tồn tại nhiều hơn một ý diễn dịch (trong một ngôn cảnh cụ thể nào đó).

Tình trạng diễn đạt mơ hồ trên báo chí xuất hiện khá phổ biến. Theo khảo sát của chúng tôi trên 122 người, có 76 người (62,3%) cho biết sẽ ấn vào đọc một bài báo có tit mơ hồ. Bằng cách sử dụng những câu mơ hồ, nhà báo có thể tạo ra những hiệu ứng tích cực, giúp bài báo đạt được mục tiêu người viết đặt ra.

Theo khảo sát, có 50,8% số người cho rằng những tit báo mơ hồ là phản cảm và thiếu chuyên nghiệp. Trong đó, 96,8% cho rằng tit mơ hồ sẽ khiến độc giả hiểu sai ý bài, 82,3% cho rằng tit mơ hồ phản ánh sự yếu kém trong sử dụng ngôn ngữ của nhà báo, 80,6% cho rằng tit mơ hồ khiến độc giả coi thường, nghi ngờ độ xác thực của bài báo. Báo chí - đặc biệt là báo in - được coi là một phương tiện truyền thông đại chúng có tính chính xác cao và được một bộ phận lớn trong xã hội tin tưởng. Để quá trình truyền thông được diễn ra trọn vẹn, thông điệp truyền thông được truyền tải thì ngôn ngữ - tức phương tiện truyền thông - cần phải có tính tường minh, đơn nghĩa, hạn chế hiện tượng “mơ hồ trên báo chí” hiện nay. Chúng tôi đề xuất một số giải pháp khắc phục sau:

Đối với nhà báo, mỗi người đều cần ý thức rõ sự cần thiết của việc truyền đạt thông tin một cách nhanh chóng và chính xác trong báo chí, không ngừng trau dồi, học hỏi, nâng cao khả năng sử dụng tiếng Việt của bản thân. Khi viết và khi kiểm tra lại bài báo, nhà báo cần giữ vững tư tưởng và tinh thần tường minh.

Đối với biên tập viên, mỗi người đều cần nâng cao ý thức trách nhiệm, thực hiện công việc biên tập đầy đủ, trọn vẹn, kỹ lưỡng. Khi biên tập, các biên tập viên nên nhìn ra cấu trúc ngữ pháp của mỗi câu cũng như dành sự chú ý đặc biệt với những từ đa nghĩa để hạn chế tối đa hiện tượng mơ hồ.

Đối với tòa soạn, những người mang trách nhiệm định hướng trong tòa soạn cần định hướng tờ báo tập trung vào chất lượng, thay vì số lượng. Mỗi tờ báo cần đặt ra những tiêu chuẩn nhất định về ngôn ngữ trong mỗi bài báo để kiểm duyệt trước khi xuất bản. Đồng thời, quy trình tuyển dụng và đào tạo cũng cần được nâng cao và thực hiện cẩn thận hơn, kỹ lưỡng hơn thay vì tuyển dụng ồ ạt những cộng tác viên chưa được kiểm chứng về năng lực.

Hiện tượng diễn đạt mơ hồ còn phổ biến trên báo chí hiện nay. Bên cạnh cách diễn đạt mơ hồ do bất cẩn, chủ quan của người viết, mang lại hiệu ứng tiêu cực, diễn đạt mơ hồ còn có thể ứng dụng để tạo hấp dẫn cho bài báo. Còn nhiều hướng nghiên cứu về đề tài diễn đạt mơ hồ: phân tích từng loại diễn đạt mơ hồ, cách ứng dụng, cách khắc phục diễn đạt, các nguyên nhân dẫn đến mơ hồ trên báo chí. Chúng tôi hy vọng sẽ có dịp triển khai sâu hơn đề tài này theo một trong các hướng nghiên cứu trên.





Nguồn tham khảo

Nguyễn Thiện Giáp, (1998). Từ vựng học tiếng Việt. Nhà xuất bản Giáo dục.

Phạm Thị Lan, (2005). NGHIÊN CỨU VỀ CÂU SAI TRÊN BÁO IN TIẾNG VIỆT NĂM 2005 [LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC BÁO CHÍ].

Nguyễn Đức Dân, (2013). Tiếng Việt Giàu Đẹp: Từ Câu Sai Đến Câu Hay. Nhà xuất bản Trẻ.

Trần Thuỷ Vịnh, (2008). Hiện tượng mơ hồ trong tiếng Việt và tiếng Anh. Nhà xuất bản Đại học Quốc Gia.

Vũ Quang Hào, (2012). Ngôn ngữ báo chí. Nhà xuất bản Thông Tấn.

Câu mơ hồ trên báo chí

Môn

Tiếng Việt cho Báo chí và Truyền thông

Nội dung

Phạm Công Danh
Nguyễn Minh Huyền
Nguyễn Thị Phương Anh
Nguyễn Hiền Anh
Trương Quốc Hưng
Thái Trung Kiên
Châu Nhật Minh

Biên Tập

Nguyễn Hiền Anh
Châu Nhật Minh
Nguyễn Minh Huyền

Hình ảnh

Phạm Công Danh
Thái Trung Kiên
Nguyễn Thị Phương Anh
Bùi Hoàng Thiên Long

Thiết kế

Phạm Công Danh
Thái Trung Kiên

Câu mơ hồ trên báo chí

Mọi ngôn ngữ đều có những câu mơ hồ. Tiếng Việt cũng không là ngoại lệ. Sự đa dạng về vốn từ và cách hiểu giúp cho ngôn ngữ của chúng ta sở hữu thế mạnh trong việc diễn đạt những hàm ý, thế nhưng cũng từ đó mà không tránh khỏi việc mơ hồ trong diễn đạt.

Tuy nhiên không thể vì thế mà nói tiếng Việt là thiếu chính xác. Trên thực tế chúng ta đã sử dụng tiếng Việt để diễn đạt những văn bản về chính trị, ngoại giao, giáo dục, y tế, luật pháp,... Do đó tiếng Việt có đầy đủ khả năng để được công nhận là loại ngôn ngữ có khả năng diễn đạt chính xác những điều cần bộc lộ.

Những hiện tượng mơ hồ có thể xuất hiện trong mọi thể loại văn bản, có thể được viết có chủ ý hoặc không có chủ ý. Mặc dù vậy, khi đặt trong từng ngữ cảnh cụ thể, những hiện tượng mơ hồ này thường sẽ mất đi.

Câu mơ hồ có thể là vô hại, nhưng đôi khi cũng có thể gây hại. Do đó việc tìm hiểu hiện tượng mơ hồ trong tiếng Việt nói chung và trong báo chí nói riêng là điều cần thiết để có thể diễn đạt rõ ràng, tránh những tác động tiêu cực mà câu mơ hồ mang lại.

